

Số: 04 /2020/QĐST-DS

V, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn:** 1/Ông Nguyễn V, sinh năm 1960

2/Bà Lê Thị Y, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long

\* **Bị đơn:** Anh Đặng Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Võ Thị C, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ Ông Nguyễn V, bà Lê Thị Y có nghĩa vụ mở lối đi chiều ngang 2m, chiều dài hết thửa đất 375 (*chiều dài phía ngoài hàng rào là 35,06m, chiều dài phía trong hàng rào là 37,37m, tổng diện tích 70,9m<sup>2</sup>*), để có lối đi chung ra, vào phần đất của gia đình anh Đặng Q và chị Võ Thị C tại thửa 344, diện tích 2.370,1m<sup>2</sup>. (*kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất*).

+ Anh Đặng Q và chị Võ Thị C có nghĩa vụ mở lối đi chiều ngang 2m chiều dài hết thửa đất số 344 (*chiều dài phía ngoài giáp với thửa 320 là 23,82m, chiều dài phía trong thửa 344 là 23,78m; tổng diện tích là 46,5m<sup>2</sup>*), để có lối đi chung ra, vào trên phần đất của gia đình ông Nguyễn V và bà Lê Thị Y tại thửa 321, diện tích 4.825,3m<sup>2</sup>. (*kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất*).

Chi phí cho việc mở hàng rào và các thiệt hại trên đất các bên tự chịu.

- **Về chi phí đo đạc và định giá tài sản:** Chi phí kết quả đo đạc và định giá tài sản hết số tiền là: 2.545.000đồng (*hai triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*). Ông V, bà Y tự nguyện chịu chi phí đo đạc và định giá số tiền là 2.545.000đồng. Ông V, bà Y đã nộp đủ nên không phải nộp thêm.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông V, bà Y tự nguyện chịu số tiền án phí là: 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0009854, ngày 23-5-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả ông V, bà Y số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trương Minh Thiết**